

Số: 152/2020/QĐST-HNGĐ

Hậu Lộc, ngày 20 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THANH HÓA

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 99/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đình N, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn C, xã C, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Điều 6; khoản 7 Điều 26, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/8/2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/8/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Đình N và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Anh Nguyễn Đình N và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

- *Về con*: Anh Nguyễn Đình N và chị Nguyễn Thị Ha đều thống nhất có 01 con chung là Nguyễn Thị Thuỳ D, sinh ngày 24/12/2013.

Công nhận thỏa thuận việc nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Thuỳ D cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi. Anh N có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Đình N cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị H mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 8/2020 cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi.

- *Về tài sản, công nợ*: Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Nguyễn Đình N tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2019/0007976 ngày 10/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc. (Anh N đã nộp đủ tiền án phí).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS Hậu Lộc;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Cao Thị Nga